TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TH□ỜNG XUÂN
TỈNH THANH HOÁ
---*---

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 19/2021/HSST
Ngày: 14/6/2021

NHÂN DANH
N□ỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TH□ỜNG XUÂN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà : Bà: Lê Thị Tâm

Các Hội thẩm nhân dân: Ông: Lê Quang Tùng và bà: Hà Thị Hòa

Thư ký ghi biên bản phiên toà:

Bà Phạm Thị Ánh - Thư ký Toà án nhân dân huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hoá.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên toà: Ông: Vũ Văn Hùng - Kiểm sát viên

Ngày 14 tháng 6 năm 2021 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hoá xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 15/HSST ngày 14 tháng 4 năm 2021, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2021/HSST - QĐ ngày 31/5/2021 đối với bị cáo:

Lữ Xuân H, sinh ngày: 10/10/1990, tại xã XL, huyện TX; Nơi cư trú: Thôn ĐB, xã XL, huyện TX, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 9/10; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Lữ Xuân T và bà Vi Thị H; có vợ: Hoàng Thị S và 02 con; Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 21/5/2020 bị Hạt kiểm lâm huyện Thường Xuân xử phạt 30.000.000đồng về hành vi Vận chuyển lâm sản trái phép. Tạm giữ; Tạm giam: Không; Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt tại phiên toà).

+ NGƯỜI BÀO CHỮA CHO BỊ CÁO LỮ XUÂN H:

Bà Phan Thị N – Trợ giúp viên pháp lý của Chi nhánh trợ giúp số 6 thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thanh Hoá (có mặt).

+ NGƯỜI CÓ QUYỀN LỢI NGHĨA VỤ LIÊN QUAN:

Anh Vi Văn T, sinh năm: 1981 (có đơn xin xét xử vắng mặt);

+ NGƯỜI LÀM CHỨNG:

1. Anh Lữ Văn T, sinh năm: 1976 (có mặt);
2. Anh Vi Văn T, sinh năm: 1991 (vắng mặt);

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng trung tuần tháng 12/2020, Lữ Xuân H, sinh năm: 1990, trú tại thôn ĐB, xã XL, huyện TX đã hợp đồng mua đổi keo với anh Vi Văn T, sinh năm: 1981, trú tại thôn LS, xã XL, huyện TX. Đến đầu tháng 01/2021, H thuê anh Lữ Văn T, sinh năm 1976, trú tại thôn Liên S, xã XL, huyện TX đến khai thác gỗ keo. Quá trình khai thác keo xong, cạnh đồi keo nhà anh Vi Văn T có 13 cây gỗ tự nhiên có đường kính từ 10cm đến 25cm thuộc danh mục cấm khai thác, do anh Vi Văn T quản lý nên ngày 13/01/2021 Lữ Xuân H thuê Lữ Văn T cắt hạ 13 cây gỗ tự nhiên được cắt thành các đoạn dài khoảng 1,3m, với tổng 93 khúc, sau khi Tiến cùng H bốc lên xe công nông tự chế H. Đến khoảng 23 giờ 45 phút cùng ngày H chở gỗ tìm nơi đổ gỗ để bán, khi đi đến thôn XS, xã XL, huyện TX thì bị tổ công tác Công an xã XL, huyện TX kiểm tra bắt lập biên bản phạm pháp quả tang, thu giữ 93 khúc gỗ và 01 xe công nông tự chế của Lữ Xuân H, đồng thời chuyển toàn bộ tang vật cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện TX giải quyết.

Tại bản Kết luận giám định số 53/CNR - VP ngày 28/01/2021 của Viện khoa học Lâm nghiệp Việt Nam kết luận: Loại gỗ Dung, Sung và Xoài chưa được xếp nhóm. Gỗ Dung tương đương với một số loại gỗ được xếp nhóm VII (bảy); gỗ Sung tương đương với một số loại gỗ được xếp nhóm VIII (tám); gỗ Xoài tương đương với một số loại gỗ được xếp nhóm VI (sáu), với tổng khối lượng: 2,560m^3 (hai phẩy năm sáu không mét khối gỗ tròn).

Tại Kết luận số 09/KL-ĐGTS ngày 10/3/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Thường Xuân, kết luận: Khối lượng: 2,560m^3 (hai phẩy năm sáu không mét khối gỗ tròn), giá trị là 2.944.000đồng.

Đối với anh Lữ Văn T là người được Lữ Xuân H thuê cắt hạ 13 cây gỗ tự nhiên và bốc lên xe, tuy nhiên anh T không biết số gỗ trên bị cấm khai thác. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thường Xuân không xử lý đối với Lữ Văn T.

Đối với Vi Văn T là người được giao quyền quản lý khu rừng thuộc lô 43, khoảnh K4B, tiểu khu TK527 khu rừng thuộc địa bàn thôn LS, xã XL. Tuy nhiên anh T không biết việc anh Hùng chặt hạ cây gỗ tự nhiên trong khu rừng do mình quản lý, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thường Xuân không xử lý đối với Vi Văn T.

Vật chứng của vụ án gồm: 01 xe công nông tự chế, hai bên hông thùng có ghi dòng chữ " Chung vì 3/2" hai bên hông của ca bin xe ghi dòng chữ " Vận tải tư nhân Nghệ An", xe đã qua sử dụng; 93 khúc gỗ tròn, dài 1,3m, đường kính từ 10cm đến 25 cm, khối lượng gỗ: 2,560m^3; 01 cưa xăng màu đen, nhãn hiệu YamaMoto, phần lam xích đã bị tháo rời khỏi thân cưa, Lam xích của cư màu xám, kích thước 56 x 8cm, trên hai mặt lam xích có ghi dòng chữ Husqvarana màu đen, cưa đã qua sử dụng là công cụ, phương tiện sử dụng vào việc phạm tội, tiếp tục thu giữ để xử lý.

Tại bản Cáo trạng số 20/CT-VKSTX ngày 13/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thường Xuân đã truy tố Lữ Xuân H về tội "Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản", quy định tại điểm m khoản 1, 4 Điều 232 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thường Xuân giữ quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng pháp luật đối với bị cáo như sau:

Áp dụng điểm m khoản 1 Điều 232 BLHS; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; Xử phạt: Lữ Xuân H 06 (sáu) đến 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt tù.

+ Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a,b khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a,b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 xe công nông tự chế; 93 khúc gỗ tròn, dài 1,3m, đường kính từ 10cm đến 25cm, khối lượng gỗ: 2,560m^3; 01 cưa xăng màu đen, nhãn hiệu YamaMoto, cưa đã qua xử dụng. Về án phí: Theo quy định của pháp luật.

+ Quan điểm Trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho hành vi phạm tội của bị cáo như sau: Đồng ý với quan điểm truy tố và áp dụng pháp luật của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TX. Bị cáo Lữ Xuân H là người dân tộc thiểu số, điều kiện kinh tế gia đình đặc biệt khó khăn, nhận thức, sự hiểu biết pháp luật còn nhiều hạn chế, bị cáo có sức khỏe không ổn định. Hiện đang có 01 tiền sự về hành vi Vận chuyển lâm sản trái phép, bị cáo đã nộp phạt. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ: Phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quá trình điều tra và tại phiên tòa, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, gia đình bị cáo H là người có công với Nhà nước. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm m khoản 1 Điều 232, điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; xử phạt bị cáo với mức án thấp nhất để bị cáo yên tâm cải tạo, sữa chữa sai lầm trở thành người công dân có ích cho xã hội. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo H.

Bị cáo nhận tội và không tranh luận gì với Đại diện Viện kiểm sát.

Căn cứ vào những chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà hôm nay, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, khách quan và toàn diện các chứng cứ, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thường Xuân, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định nh- sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Thường Xuân, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thường Xuân, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình; Người tham gia tố tụng không có khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, lời khai của người làm chứng cùng các tài liệu, chứng cứ

khác có trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thường Xuân truy tố.

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Ngày 13/01/2021, Lữ Xuân H đã khai thác trái phép 13 cây gỗ tự nhiên có đường kính từ 10cm đến 25cm, được cắt thành các đoạn dài khoảng 1,3m, với tổng 93 khúc, khối lượng 2,560m^3 (hai phẩy năm sáu không mét khối gỗ tròn), có giá trị là 2.944.000đồng. Khi H vận chuyển gỗ ra đến thôn XS, xã XL, huyện TX thì bị Công an xã XL, huyện TX bắt quả tang. Ngày 21/5/2020 Lữ Xuân H bị Hạt kiểm lâm huyện Thường Xuân ra quyết định xử phạt hành chính về hành vi Vận chuyển lâm sản trái phép.

[2] Xét tính chất vụ án: Đây là vụ án thuộc trường hợp tội phạm ít nghiêm trọng. Tuy nhiên, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những vi phạm đến quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản của Nhà nước mà còn gây mất trật tự an toàn xã hội, gây bất bình trong quần chúng nhân dân địa phương. Vì vậy cần phải xử lý nghiêm để giáo dục và phòng ngừa chung.

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo Lữ Xuân H đã có hành vi đã khai thác trái phép 13 cây gỗ tự nhiên, khối lượng 2,560m^3 gỗ, có giá trị là 2.944.000đồng. Hành vi của Lữ Xuân H là vi phạm pháp luật, xâm phạm đến quy định của Nhà nước về khai thác, bảo vệ rừng, gây ảnh hưởng xấu đến công tác quản lý tài nguyên rừng. Khi H đang vận chuyển khối lượng 2,560m^3 (hai phẩy năm sáu không mét khối gỗ tròn), thì bị Công an xã XL, huyện TX phát hiện, bắt quả tang. Do trước đó bị cáo bị xử lý về hành vi vận chuyển lâm sản trái phép, tuy chưa hết khoảng thời gian để được xem là chưa bị xử phạt hành chính nhưng Lữ Xuân H lại tiếp tục vi phạm, do vậy phải chịu trách nhiệm hình sự về tội "Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản" theo quy định tại điểm m khoản 1 Điều 232 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thường Xuân truy tố đối với bị cáo là chính xác.

[4] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ:

Về nhân thân: Bị cáo Lữ Xuân H có 01 tiền sự về hành vi vi phạm quy định về vận chuyển lâm sản trái phép. Cụ thể vào ngày 21/5/2020 bị cáo đã bị Hạt kiểm lâm huyện Thường Xuân xử phạt 30.000.000đồng về hành vi "Vận chuyển lâm sản trái phép".

Tình tiết tăng nặng: Không; Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa "Thành khẩn khai báo"; "phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng", bị cáo Lữ Xuân H có ông nội là người có công với Nhà nước, được hưởng trợ cấp Thương binh - Bệnh binh nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Với tính chất vụ án, hành vi phạm tội và nhân thân, tình tiết giảm nhẹ của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng Điều 38 BLHS cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo thành người công dân có ích cho xã hội.

Hình phạt bổ sung: Bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, không có công việc ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[6]. Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thường Xuân tại phiên tòa và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội "*Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản* " đề nghị mức hình phạt; về xử lý vật chứng; án phí là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7]. Xét quan điểm của người bào chữa cho bị cáo Lữ Xuân H phù hợp, đúng quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Lữ Xuân H xin giảm nhẹ hình phạt.

[8]. Về xử lý vật chứng: Vật chứng vụ án theo biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện TX và Chi cục Thi hành án dân sự huyện TX giao nhận ngày 15/4/2021 gồm: 01 xe công nông tự chế; 93 khúc gỗ tròn, dài 1,3m, đường kính từ 10cm đến 25 cm, khối lượng gỗ: 2,560m3; 01 cưa xăng màu đen, nhãn hiệu YamaMoto, phần lam xích đã bị tháo rời khỏi thân cưa, Lam xích của cư màu xám, kích thước 56 x 8cm, trên hai mặt lam xích có ghi dòng chữ Husqvarana màu đen, đã qua sử dụng. Các vật dụng trên là công cụ dùng vào việc phạm tội và do phạm tội mà có nên áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm m khoản 1 Điều 232; các điểm i, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tuyên bố: Lữ Xuân H phạm tội *"Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản"*,

Xử phạt: Lữ Xuân H 06 (sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành án kể từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt tù.

Xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 xe công nông tự chế, hai bên hông thùng có ghi dòng chữ "Chung vì 3/2" hai bên hông của ca bin xe ghi dòng chữ "Vận tải tư nhân Nghệ An"; 93 khúc gỗ tròn, dài 1,3m, đường kính từ 10cm đến 25 cm, khối lượng gỗ: 2,560m^3; 01 cưa xăng màu đen, nhãn hiệu YamaMoto, phần lam xích đã bị tháo rời khỏi thân cưa, Lam xích của cư màu xám, kích thước 56 x 8cm, trên hai mặt lam xích có ghi dòng chữ Husqvarana màu đen, đã qua sử dụng.

Vật chứng vụ án được mô tả tại biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thường Xuân và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thường Xuân giao nhận ngày 15/4/2021.

Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015, khoản 1 Điều 21; điểm a, c khoản 1 Điều 23; Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về "*Mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án*", buộc Lữ Xuân H phải nộp 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) án phí Hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn luật định là 15 ngày tròn kể từ ngày 14/6/2021, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà
(đã ký)

Lê Thị Tâm

Nơi nhận:
- VKSND huyện Th- ờng Xuân;
- Công an huyện Th- ờng Xuân;
- Chi cục THADS Th- ờng Xuân;
- VKSND tỉnh Thanh Hoá;
- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- Sở Tư Pháp tỉnh Thanh Hoá;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- L- u HSVA.

.
.